

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HS-ST

Ngày: 23-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Viết Hùng

*Thẩm phán:* Ông Bùi Văn Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Chung Nguyễn Hữu Thiện

Ông Nguyễn Văn Gọc

Bà Nguyễn Thị Linh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Thành Nam, Ông Lưu Văn Cẩm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trần Trường T (tên gọi khác: Heo)**, sinh năm 1991; tại Bình Phước. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 5, ấp 2, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Trần Văn M, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 20 tháng 5 năm 2008, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày 20 tháng 5 năm 2008.

- Ngày 12 tháng 9 năm 2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 28 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 493/2008/HSPT ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 40 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 24/11/2013. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:**

Luật sư Ngô Quốc C – Văn phòng luật sư Q – Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước (có mặt)

Địa chỉ: QL 14, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước

**\* Bị hại:**

Anh Hoàng Anh S, sinh năm 1997 (đã chết trong vụ án)

Địa chỉ: Ấp 1B, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1965, địa chỉ: Tổ 2, ấp 1B, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước (có mặt)

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Trần Văn M, sinh năm 1960 (có mặt)

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 5, ấp 2, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước

**\* Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn B (Heo), sinh năm 1997 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 2, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước

2. Anh Dương Thành C, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 4, ấp 1A, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước

3. Anh Mai Trọng C, sinh năm 2001 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 5, ấp 1A, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước

4. Anh Nguyễn Thành Đ (Cu Bin), sinh năm 1999 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 4, ấp 1A, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước

5. Chị Trương Thị Ngọc L, sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, ấp 7, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước

6. Anh Lê Quang T (Tý), sinh năm 1996 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, ấp 1B, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước

7. Anh Võ Văn H, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 1, ấp 1B, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước

8. Anh Dương Chí B, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 1A, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước

9. Anh Trương Minh C, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 5, ấp S, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 5 năm 2020 (không xác định được ngày), Hoàng Anh S và Trương Minh C có mâu thuẫn với nhau do S đánh C nhưng không gây thương tích. C kể lại sự việc trên cho chị gái là Trương Thị Ngọc L, sau đó chị L nhờ Trần Trường T nói chuyện với S để giải quyết mâu thuẫn giữa C và S. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07 tháng 5 năm 2020 C, L và T đến quán cà phê gần công viên huyện

H, tỉnh Bình Phước, C điện thoại cho S đến. Khi S đến thì bị C và T đuổi đánh nên S bỏ chạy. Sau đó, S rủ thêm một số đối tượng khác mang theo dao tìm đến nhà đe dọa đánh T.

Khoảng 18 giờ ngày 27 tháng 7 năm 2020, trong lúc uống rượu tại nhà T, T nói với Nguyễn Văn B là giữa T và S có mâu thuẫn và hỏi B có gặp S không thì B trả lời là thỉnh thoảng có gặp S tại quán cà phê T&T thuộc ấp 1A, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi nhậu xong thì B rủ T đến quán T&T uống cà phê, đánh bida thì T đồng ý. Trước khi đi, T nghĩ nếu đến quán T&T gặp S thì sẽ xảy ra đánh nhau nên đi vào nhà bếp lấy 01 con dao mũi nhọn, dài 30,5cm giấu vào phía sau lưng quần rồi ngồi lên xe mô tô do B điều khiển chở đến quán T&T. Khi đến quán T&T, B dừng xe ở khu vực trước cửa quán rồi đi vào đánh bi da với Võ Văn H. T đi sang khu vực chòi lá bán nước của quán T&T để đi vệ sinh thì nghe trong chòi lá số 2 (tính từ ngoài vào) có tiếng người nên nhìn vào thì thấy S, Mai Trọng C và Nguyễn Thành Đ mỗi người đang nằm trên 01 cái võng chơi game. T đi vào bên trong chòi lá đứng gần võng hỏi S “Hôm trước mày xuống nhà tao nói gì?”, S đứng dậy đối diện với T nói “Tao thích nói vậy đó, rồi sao?”. Ngay lập tức T dùng tay phải lấy con dao giấu phía sau lưng quần ra đâm 01 nhát từ trên xuống trúng vào vùng phía trên ngực trái của S rồi rút con dao ra và cầm dao chạy ra trước cửa quán kêu B chở về nhà. B điều khiển xe mô tô chở T về, trên đường về B hỏi T “Sao về sớm vậy?”, T trả lời “Tao vừa đâm thẳng S xong”. Khi về đến nhà T rửa con dao rồi cất dao lại vị trí cũ sau đó đi ngủ.

Sau khi chở T về nhà, B chạy xe đến Trạm y tế xã M rồi cùng với C đưa S đến Trung tâm y tế huyện H rồi tiếp tục đưa S đến Bệnh viện đa khoa Mỹ Phước để cấp cứu thì S tử vong.

*Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 208/2020/GDPY ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận đối với nạn nhân Hoàng Anh S:*

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Hố dưới đòn trái có vết thương thấu ngực.
- Đứt bán phần tĩnh mạch dưới đòn trái.
- Hai phổi xẹp, đỉnh phổi trái có vết thương xuyên.
- Tràn máu khoang màng phổi trái.

2. Nguyên nhân chết: Hoàng Anh S bị vết thương thấu ngực gây sốc mất máu cấp, suy hô hấp cấp dẫn đến tử vong.

*Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số: 286/20/TC-ADN ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Viện Pháp y Quốc gia – Bộ Y tế kết luận:*

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên chiếc áo và chiếc quần gửi giám định: Dương tính.

- ADN thu từ mẫu phết toàn bộ bề mặt phần lưỡi của con dao, vết trên chiếc quần và chiếc áo gửi giám định trùng khớp hoàn toàn với ADN của Hoàng Anh S.

- Không thu được dữ liệu ADN đầy đủ từ mẫu phết toàn bộ bề mặt phần cán của con dao gửi giám định trên các locus STR đã phân tích nên không thể so sánh với ADN của Hoàng Anh S và Trần Trường T.

*Tại Bản kết luận giám định pháp y qua hồ sơ số: 230/2020/HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Phước kết luận:*

Đối với vật chứng là con dao dạng một lưỡi sắc, mũi nhọn, dài 30,5cm: Con dao (vật chứng gửi giám định) với tư thế thực nghiệm điều tra (biên bản thực nghiệm điều tra hồi 9 giờ 00 phút ngày 13 tháng 8 năm 2020) khi tác động vào cơ thể có thể gây ra được vết thương vùng ngực trái của Hoàng Anh S.

*Vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra vụ án, gồm:*

- Dấu vết màu nâu đỏ tại vị trí số 02 và vị trí số 03 thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường;

- Bông tăm thu chất bẩn móng tay của nạn nhân Hoàng Anh S trong quá trình khám nghiệm tử thi;

- Bông tăm thu chất bẩn móng tay của Trần Trường T trong quá trình điều tra; Ngoài ra Trần Trường T còn giao nộp các đồ vật sau:

- 01 (một) con dao bằng kim loại nguyên khối dài 30,5cm, cán dao dài 11,8cm, trên cán có chữ DYNA, loại dao một lưỡi sắc, mũi nhọn, bản rộng nhất của lưỡi dao là 04cm, trên lưỡi dao có chữ “THREE KNIFE SELECTION GERMANY DESIGN”.

- 01 (một) quần đùi dài 50cm màu trắng sọc vuông ca rô, phía sau ống trái đoạn cách dưới lưng quần 17cm có vết màu nâu đỏ kích thước (04 x 1,7)cm; vị trí đường nối ống quần bên trái, đoạn cách dưới lưng quần 14cm có dấu vết màu nâu đỏ, kích thước (2,1 x 1,8)cm.

- 01 (một) áo sơ mi màu xanh trắng, phía sau lưng bên phải đoạn cách vạt dưới áo 24cm, cách đường nối áo bên phải 08cm có dấu vết màu nâu đỏ, kích thước (4,5 x 0,5)cm; phía trong tay áo đoạn cách vạt dưới áo 10cm có vết rách nhám nhỏ, kích thước (11 x 2,5)cm.

Tại Bản cáo trạng số 23/CT-VKS-P2 ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Trường T về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng số 23/CT-VKS-P2 ngày 03/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo và sau khi phân tích tính chất mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Trường T phạm tội “Giết người”.

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 39 Bộ luật Hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Trần Trường T tù “Chung thân”.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Quan điểm Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Trường T:

Về tội danh: Thống nhất theo cáo trạng cũng như quan điểm của Viện kiểm sát.

Về hình phạt: Trước khi phạm tội bị cáo bị tai nạn giao thông năm 2014 dẫn đến thay đổi bản tính. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và gia đình có công với cách mạng. Bị cáo bị người bị hại uy hiếp tinh thần dẫn đến bức xúc thực hiện hành vi phạm tội, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên của bị cáo để áp dụng các điểm k, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo từ 19 đến 20 năm tù.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị B thống nhất theo quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Trần Trường T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, quyết định của cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Trần Trường T xác định trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử sức khỏe của bị cáo bình thường, tinh thần minh mẫn không trở ngại gì về sức khỏe cũng như tinh thần, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án và khai nhận hành vi phạm tội của mình về cơ bản như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm, phương thức thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với vật chứng của vụ án, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, đồng thời phù hợp với tất cả các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do có mâu thuẫn từ trước với Hoàng Anh S nên vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 27 tháng 7 năm 2020, khi được anh Nguyễn Văn B rủ ra quán cà phê T&T thuộc ấp 1A, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước để uống cà phê và đánh bida thì Trần Trường T đồng ý. Trước khi đi, T nghĩ nếu gặp S ở quán thì sẽ xảy ra đánh nhau nên T đi vào nhà bếp lấy và mang theo 01 con dao mũi nhọn bằng kim loại nguyên khối dài 30,5cm, cán dao dài 11,8cm, loại dao một lưỡi sắc, mũi nhọn đến

quán T&T. Khi đến quán, T đi sang khu vực chòi lá của quán để đi vệ sinh thì nghe trong chòi lá số 2 (tính từ ngoài vào) có tiếng người nên nhìn vào thì thấy S đang nằm vồng trong chòi lá của quán T&T cùng với bạn. T đi vào trong chòi lá hỏi chuyện, khi S đứng dậy đối diện với T thì hai bên cự cãi, T liền rút dao ở phía sau lưng quần ra và đâm S một nhát trúng vùng ngực trái của S làm S tử vong trên đường đưa đi cấp cứu.

Hành vi của Trần Trường T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo hoàn toàn nhận thức được rằng việc dùng dao bằng kim loại nguyên khối dài 30,5cm, cán dao dài 11,8cm, loại dao một lưỡi sắc, mũi nhọn đâm vào vùng ngực trái của anh S là nguy hiểm đến tính mạng nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất giữa bị cáo với bị hại, bị cáo không lựa chọn cách thức cư xử phù hợp để giải quyết mâu thuẫn mà lại dùng dao, loại dao bằng kim loại mũi nhọn, lưỡi sắc là hung khí nguy hiểm để đâm vào vùng ngực trái của bị hại là vùng trọng yếu của cơ thể làm cho bị hại S tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính côn đồ, hung hãn, sẵn sàng dùng hung khí nguy hiểm để giải quyết mâu thuẫn nhỏ một cách quyết liệt.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo về các tình tiết như bị cáo bị người bị hại đe dọa, bị tai nạn giao thông nên thường xuyên sử dụng rượu ảnh hưởng đến tinh thần khi phạm tội là không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự xã hội, trật tự trị an tại địa phương.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được việc dùng dao để đâm bị hại là trái pháp luật, có thể tước đoạt tính mạng của bị hại nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác và bất chấp hậu quả.

Mặt khác, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử về các tội “Cưỡng đoạt tài sản” và “Gây rối trật tự công cộng”, tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội với tính chất, hậu quả nghiêm trọng hơn, thể hiện bị cáo là người khó giáo dục, cải tạo thành người có ích cho xã hội, lẽ ra cần loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ là sau khi phạm tội bị cáo tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả

cho gia đình người bị hại, hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình có công với cách mạng (ông ngoại là liệt sĩ), trước khi phạm tội bị cáo bị tai nạn giao thông cũng có sự ảnh hưởng về tâm lý, mặc dù trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo chưa thật sự thành khẩn, tuy nhiên để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và không làm xấu tình trạng của bị cáo cần chấp nhận bị cáo thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Do vậy, chỉ cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội không thời hạn như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Trần Trường T đã tác động gia đình bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại Hoàng Anh S số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng), đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với khoản tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) do ông M, bà L là cha mẹ của bị cáo khắc phục cho gia đình bị hại, tại phiên tòa ông M, bà L không yêu cầu bị cáo T trả lại số tiền này nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, những công cụ, phương tiện sử dụng vào mục đích phạm tội, vật mang dấu vết của tội phạm theo các biên bản thu giữ vật chứng, đồ vật, tài liệu ngày 28/7/2020 (các bút lục số 46 đến 48, 92 đến 98) không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Đối với Nguyễn Văn B chờ bị cáo T đến quán T&T mục đích là để uống cà phê, đánh bida. Khi đi B không biết T mang theo con dao, khi T đâm S thì B không biết nên chờ T về nhà. Khi biết T dùng dao đâm S thì B quay lại đưa S đi cấp cứu. Ngay sau khi sự việc xảy ra Trần Trường T bị Cơ quan điều tra bắt giữ, không gây cản trở quá trình điều tra. Hành vi của Nguyễn Văn B không đồng phạm với Trần Trường T nên không đề cập xử lý.

[8] Đối với Trương Thị Ngọc L nhờ Trần Trường T nói chuyện với Hoàng Anh S mục đích là để giải hòa, không có mục đích xúi giục T đâm S. Việc Trần Trường T dùng dao đâm Hoàng Anh S tử vong là do ý thức chủ quan của T, chị L không biết nên không đề cập xử lý.

[9] Đối với Trương Minh C: Trước đó, C và Hoàng Anh S có mâu thuẫn với nhau, C có nói chuyện cho chị gái của mình là Trương Thị Ngọc L biết, do chị L biết T có quen S nên đã nói chuyện với T để nhờ T giải hòa. Ngày 07/5/2020, C hẹn Sáng ra quán cà phê đối diện Trung tâm hành chính huyện H để nói chuyện, có cả L và T đi cùng. Khi S đến điểm hẹn thì S và T chửi nhau, T đứng dậy chạy ra, C rút đoạn cây ở chòi lá rồi cùng T chạy lại chỗ S, thấy vậy nên S lên xe máy bỏ chạy. C và T cùng lấy xe máy đuổi theo S nhưng chạy được khoảng 500m thì chị L đuổi theo khuyên C về nên C quay về nhà, sau đó S cùng nhóm bạn quay lại nhà C để tìm C nhưng C đóng cửa không ra ngoài nên nhóm của S đi về. Do sự việc bị cáo T đâm S C hoàn toàn không biết và không có mặt tại hiện trường cũng như không có lời nhờ T đi giải quyết mâu thuẫn với S nên không đề cập xử lý.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo T tại phiên tòa được chấp nhận một phần.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Trần Trường T** phạm tội “Giết người”

[2] Về hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 39, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Trần Trường T** tù **chung thân**; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 28/7/2020.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Trần Trường T đã tác động gia đình bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại Hoàng Anh S số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng), đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Đối với số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) do ông M, bà L là cha mẹ của bị cáo khắc phục cho gia đình bị hại do ông M, bà L không yêu cầu bị cáo T trả lại số tiền này không đặt ra xem xét.

[4] Xử lý vật chứng:

Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, đồ vật gồm:

- Dấu vết màu nâu đỏ tại vị trí số 02 và vị trí số 03 thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường;

- Bông tăm thu chất bẩn móng tay của nạn nhân Hoàng Anh S trong quá trình khám nghiệm tử thi;

- Bông tăm thu chất bẩn móng tay của Trần Trường T trong quá trình điều tra;

- 01 (một) con dao bằng kim loại nguyên khối dài 30,5cm, cán dao dài 11,8cm, trên cán có chữ DYNA, loại dao một lưỡi sắc, mũi nhọn, bản rộng nhất của lưỡi dao là 04cm, trên lưỡi dao có chữ “THREE KNIFE SELECTION GERMANY DESIGN”.

- 01 (một) quần đùi dài 50cm màu trắng sọc vuông ca rô, phía sau ống trái đoạn cách dưới lưng quần 17cm có vết màu nâu đỏ kích thước (04 x 1,7)cm; vị trí đường nối ống quần bên trái, đoạn cách dưới lưng quần 14cm có dấu vết màu nâu đỏ, kích thước (2,1 x 1,8)cm.



- 01 (một) áo sơ mi màu xanh trắng, phía sau lưng bên phải đoạn cách vạt dưới áo 24cm, cách đường nối áo bên phải 08cm có dấu vết màu nâu đỏ, kích thước (4,5 x 0,5)cm; phía trong tay áo đoạn cách vạt dưới áo 10cm có vết rách nham nhở, kích thước (11 x 2,5)cm.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Trường T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

[6] Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TANDCC, VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- LS bào chữa;
- CQĐT, PV 06 CA tỉnh Bình Phước;
- Cục THADS tỉnh Bình Phước;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Tổ HCTP, Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Viết Hùng**